

Số: 1901 /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2024

CTY CP Tập Đoàn Lộc Trời
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1901. Ngày 02/12/2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua kiểm tra thuế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1353/QĐ-TCT ngày 19/09/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời ký ngày 25/11/2024 giữa Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1353/QĐ-TCT ngày 19/09/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế và đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời;

Căn cứ Quyết định số 2085/QĐ-TCT ngày 29/12/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng đoàn kiểm tra Quyết định số 1353/QĐ-TCT ngày 19/09/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế và Cục trưởng Cục Thanh tra - Kiểm tra thuế.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Mã số thuế: 1600192619

Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 1600192619 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 24/9/2004; đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 25/10/2024.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tấn Hoàng. Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.
- Khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Điểm b khoản 3 Điều 12 và điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

b) Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính nhiều lần theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu), số tiền: 773.388.361 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm sáu mươi một đồng).

- Phạt về hành vi khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp (bị áp dụng tình tiết tăng nặng), số tiền: 63.700.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu, bảy trăm nghìn đồng).

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền: 3.866.941.807 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ, tám trăm sáu mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, tám trăm linh bảy đồng). Trong đó:

+ Thuế TNDN năm 2023: 3.266.703.083 đồng;

+ Thuế GTGT năm 2023: 600.238.724 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế là 307.253.082 đồng (Bằng chữ: Ba trăm linh

bảy triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, không trăm tám mươi hai đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/11/2024, Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 25/11/2024 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

* Tổng số tiền xử lý về thuế là: **5.011.283.250 đồng** (Bằng chữ: Năm tỷ, không trăm mười một triệu, hai trăm tám mươi ba nghìn, hai trăm năm mươi đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Nguyễn Tấn Hoàng, là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số: 7111 tại Kho bạc Nhà nước Tỉnh An Giang (Đơn vị thụ hưởng: Cục Thuế tỉnh An Giang).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh An Giang để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Cục Thuế tỉnh An Giang để tổ chức thực hiện Quyết định này. / 12

Nơi nhận: ✱

- Như Điều 3;
- Đoàn Kiểm tra;
- Lưu: VT, TTKT. 6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Chí Hùng